

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày: 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Tuấn Phong

Bà Hồ Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường khối dân vận phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với

- Bị cáo:

1. Lê Quý T, sinh năm 2000, tại thành phố L, tỉnh A; nơi cư trú: Tổ C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh A; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang D, sinh năm 1983 và bà Phạm Thị Huỳnh M, sinh năm 1984; bị cáo chưa vợ con; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 06 thì nghỉ.

Bị tạm giam từ ngày 21 tháng 06 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quốc H, sinh năm 1995, tại thành phố L, tỉnh A; nơi cư trú: Số B, khóm Đ, phường Đ2, thành phố L, tỉnh A; nghề Nộp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1966, bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; bị cáo có vợ là Lê Thị Kim L, sinh năm 1992 có 02 người con, con lớn sinh năm

2015 con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 09 thì nghỉ.

Bị tạm giam từ ngày 21 tháng 06 năm 2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L.

3. Trương Thị Tuyết N, sinh năm 2002, tại Huyện C, tỉnh A; nơi cư trú: Tổ V, ấp M, xã MG, thành phố L, tỉnh A; nghề Nộp: Mua bán; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh H, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Tuyết L1, sinh năm 1978; bị cáo có chồng là Trần Thành Th và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 09 thì nghỉ.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 01 năm 2023 cho đến nay.

- Người làm chứng:

1. Bà Đỗ Thị Phi P, sinh năm 1986. (vắng mặt)
2. Bà Dương Thị Cẩm G, sinh năm 1998. (vắng mặt)
3. Bà Dương Thanh T. sinh năm 2000. (vắng mặt)
4. Bà Phan Kim Q, sinh năm 2005. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2022 nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, Công an phường M, thành phố L kiểm tra nhà của Nguyễn Thị Mai Ph ở số 127/20, khóm Đ, phường M. Tại thời điểm kiểm tra trong nhà có Lê Quý T và Nguyễn Quốc H. Qua kiểm tra căn phòng bên phải từ cửa chính đi vào nơi T đang ở phát hiện trên nệm có 01 đĩa bằng sứ màu trắng trong lòng đĩa có chứa chất bột màu trắng; phía dưới đĩa sứ có một hộp giấy hình vuông bên trong có 02 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ (01 gói chứa tinh thể màu trắng, 01 gói chứa 08 viên nén màu hồng) cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy; trong căn phòng bên trái từ cửa chính đi vào nơi Nguyễn Quốc H đang ở phát hiện ở góc phòng bên trái có 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa 03 viên nén màu trắng, cam nhạt cùng một số dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy. T khai nhận gói nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, gói nilon chứa 08 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA của H kêu T phân ra để bán; chất bột màu trắng trong đĩa sứ là ma túy loại Ketamine T lấy ra từ gói nilon chứa Ketamine trong hộp giấy để sử dụng. H khai gói nilon chứa 03 viên nén màu trắng, cam nhạt không biết là chất gì, của ai nên lực lượng Công an lập biên và thu giữ vật chứng.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

- Thu trong phòng Lê Quý T gồm:

- + 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng thu trong đĩa sứ màu trắng;
- + 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- + 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa 08 viên nén màu hồng;
- + 01 đĩa sứ màu trắng có hình lá cây màu vàng, bông màu bạc;
- + 01 thẻ nhựa màu nâu có bông màu vàng trên thẻ có ghi chữ LV;
- + 13 vỏ bao nilon rãnh kẹp viền đỏ;
- + 10 vỏ bao nilon rãnh kẹp viền xanh;
- + 04 ống hút tự chế bằng tờ tiền cuộn tròn (01 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng quấn băng keo màu đen, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng bị rách).
- + 01 đèn Led màu đen có chữ BASEUS;
- + 01 hộp giấy hình vuông màu vàng có chữ Louis Vuitton;
- + 01 cân điện tử màu đen có chữ Digital Pocket scale;
- + 01 quẹt ga bằng nhựa màu vàng;
- + Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, gắn sim số chưa xác định;
- + Tiền Việt Nam 7.400.000 đồng thu trong túi quần của Lê Quý T
- Thu trong phòng Nguyễn Quốc H gồm:
 - + 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ bên trong chứa 03 viên nén màu trắng, cam nhạt;
 - + 01 đĩa sứ màu trắng có bông màu trắng đỏ và trắng xanh;
 - + 02 ống hút nhựa tự chế bằng tờ tiền cuộn tròn (01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 10.000 đồng)
 - + 01 quẹt ga bằng nhựa màu vàng;
 - + Điện thoại di động Samsung màu trắng đen, gắn sim số chưa xác định;
 - + Tiền Việt Nam 7.200.000 đồng thu trong túi quần của H.
 - Thu trước sân nhà và trong phòng khách gồm:
 - + Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển số 67B1-919.71, số khung 616483, số máy 0616538;
 - + Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu nâu đen, biển số 67L1-882.97, số khung 075868, số máy 2072463;
 - + Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave 110 màu xanh, biển số 67K2-5693 số khung 003222, số máy 063222.
 - Thu trên kệ gỗ ở phòng khách 02 biên bản Nệm thu lắp đặt dịch vụ cáp SD-HD NET tên khách hàng Trần Đăng Ph1 và Võ Văn S.

- Tiền Việt Nam 2.000.000 đồng do Lê Thị Kim L giao nộp. (bút lục số 01 đến 05, 222).

Căn cứ kết luận giám định số 110/KL-KTHS(MT-GT) ngày 26 tháng 6 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang xác định:

- 01 hộp giấy được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố L và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Tr, Trần Thanh H, Trần Tuấn Đ, Lê Quý T, Nguyễn Quốc H, bên trong có 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng 0,1558g (M1).

- 01 hộp giấy được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, thành phố L và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Tr, Trần Thanh H, Trần Tuấn Đ, Lê Quý T, Nguyễn Quốc H, bên trong có: 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ chứa 08 viên nén màu hồng gửi đến giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 2,8006g (M2); 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Ketamine, khối lượng 4,1440g (M3).

- 01 hộp giấy được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng T, Trần Thanh H, Trần Tuấn Đ, Lê Quý T, Nguyễn Quốc H, bên trong có: 01 gói nilon rãnh kẹp viền đỏ chứa 03 viên nén màu trắng cam gửi đến giám định, khối lượng 2,1871g (M4) không phát hiện thành phần các chất ma túy. (bút lục số 112, 113)

Căn cứ các phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Công an thành phố Lo xác định:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu nâu đen, biển số 67L1-882.97, số khung 075868, số máy 2072463, chủ xe Võ Văn C, địa chỉ: số Bc, khóm B1, phường B, thành phố L.

- Xe mô tô nhãn hiệu CICERO C110, màu xanh, biển số 67K2-5693, số khung 003222, số máy 063222, chủ xe Dương Ngọc Đ1, địa chỉ: số B, khóm T, phường, thành phố Long Xuyên.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, biển số 67B1-919.71, số khung 616483, số máy 0616538, chủ xe Nguyễn Thị TH Th2, địa chỉ: số B, khóm Đ1, phường Đ, thành phố L. (bút lục số 202, 209, 215)

Căn cứ các phiếu xét nghiệm ngày 21 tháng 8 năm 2022 của Trung tâm y tế thành phố L xác định: Dương Thị Cẩm G, Dương Thanh T, Phan Kim Q, Trương Thị Tuyết N dương tính với MDMA; Lê Quý T dương tính với Methamphetamine, Ketamine và MDMA. (bút lục số 244, 258, 270, 370, 378)

Tại cáo trạng số 24/CT-VKSAG-P1 ngày 28/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo Lê Quý T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Trương Thị Tuyết N về tội “Chứa

chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

1. Đối với Lê Quý T:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quý T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quý T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với Lê Quý T là từ 14 năm đến 16 năm tù.

2. Đối với Nguyễn Quốc H:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

3. Đối với Trương Thị Tuyết N

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thị Tuyết N từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 xử phạt bổ sung Lê Quý T và Nguyễn Quốc H từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, 106 Bộ luật TTHS năm 2015 đề nghị.

Tịch thu tiêu hủy 03 gói nilon được niêm phong chứa chất ma túy cùng các đồ vật, dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng các bị cáo dùng làm công cụ sử dụng ma túy, Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 67B1-919.71, điện thoại di động Samsung sim số 0866770724, điện thoại di động nhãn hiệu Iphone các bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy, 2.500.000 đồng là tiền bán ma túy có được

Trả lại cho bị cáo H 7.200.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo T 6.900.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H nộp lại 2.550.000 đồng số tiền thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Lê Quý T nộp lại 450.000 đồng số tiền thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Các bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định:

Từ tháng 05 năm 2022 đến ngày 21 tháng 6 năm 2022, các bị cáo Lê Quý T, Nguyễn Quốc H đã nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hề nhận tiền công và ma túy sử dụng. Ngày 21 tháng 6 năm 2022, T, H bị phát hiện thu giữ 4,2998g Ketamine và 2,8006g MDMA. Đối với Hchưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã tách vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 20 tháng 06 năm 2022, T đã thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị phương tiện, dụng cụ cho Trương Thị Tuyết N, Dương Thị Cẩm G, Dương Thanh T, Phan Kim Q sinh ngày 08 tháng 01 năm 2005 sử dụng trái phép.

Ngày 20 tháng 06 năm 2022, Trương Thị Tuyết N đã thực hiện hành vi sử dụng nơi ở của Nghi là phòng 203 nhà trọ B để chứa chấp và cùng sử dụng ma túy với Lê Quý T, Dương Thị Cẩm G, Dương Thanh T, Phan Kim Q.

Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Bị cáo Lê Quý T, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Thị Tuyết N phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với Đỗ Thị Phi P, Dương Thị Cẩm G, Dương Thanh T, Phan Kim Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nên Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi:

Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là những người khỏe mạnh, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, lẽ ra phải nhận thức được hành vi mua bán, tổ chức, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì cần tiền tiêu xài mà không cần phải tốn công sức lao động, cần ma túy sử dụng nên đã xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Quý T, Nguyễn Quốc H, Trương Thị Tuyết N không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T, H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự thú; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nghi được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về quyết định hình phạt: Bị cáo T và H nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho H để nhận tiền công, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nhau do đó mức án của hai bị cáo tương đương nhau; bị cáo Nghi có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Quý T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Lê Quý T 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành: 14 (mười bốn) năm tù

Về hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo Lê Quý T 5.000.000 đồng.

Thời hạn tù tính từ ngày: 21/6/2022.

[2]. Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc H 07 (bảy) năm tù

Về hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 5.000.000 đồng.

Thời hạn tù tính từ ngày: 21/6/2022

[3]. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Tuyết N phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Tuyết N 07 (bảy) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày: Bị cáo chấp hành hình phạt tù

[4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS, 106 Bộ luật TTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 03 gói nilon được niêm phong chứa chất ma túy cùng các đồ vật, dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng các bị cáo dùng làm công cụ sử dụng ma túy, Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 67B1-919.71, điện thoại di động Samsung sim số 0866770724, điện thoại di động nhãn hiệu iPhone các bị cáo sử dụng để liên lạc bán ma túy, 2.500.000 đồng là tiền bán ma túy có được

Trả lại cho bị cáo H 7.200.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

Trả lại cho bị cáo T 6.900.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H nộp lại 2.550.000 đồng số tiền thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo Lê Quý T nộp lại 450.000 đồng số tiền thu lợi bất chính sung ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L ngày 28/3/2023 và Quyết định cHển vật chứng số 23/QĐ-VKSLX-HS ngày 28/02/2023 với số tiền cHển là 16.000.000 đồng)

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Công an TP. Long Xuyên;
- THA DS TP. Long Xuyên;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Nguyễn Minh Quốc Việt